

ĐÁNH GIÁ MỘT NĂM ĐƯA CHƯƠNG TRÌNH TIN HỌC VĂN PHÒNG QUỐC TẾ THAY THẾ CHƯƠNG TRÌNH TIN HỌC TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TẠI TRƯỜNG THCS&THPT NGUYỄN TẤT THÀNH

ThS. ĐÀO HẢI TIỆP*

Ngày nhận bài: 15/05/2016; ngày sửa chữa: 16/05/2016; ngày duyệt đăng: 16/05/2016.

Abstract: Nowadays, Informatics is one of the most important tools in our modern life. Learning and teaching Information Science at upper secondary school, however, has remained many drawbacks, which results in the shortcomings in providing students with fundamental Informatics skills. Of all the causes, the most major one is the weakness of the program and Informatics textbook in response to students' capacity. In this article, we analyze some limitations of the current Informatics lesson plan and teaching activities at Nguyen Tat Thanh lower and upper secondary school. In particular, the selection of Microsoft Office program has brought some of the first steps in effective teaching and learning Informatics.

Keywords: Informatics, Informatics textbook, Microsoft Office, Nguyen Tat Thanh lower and upper secondary school.

1. Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành là trường Thực hành trực thuộc Trường Đại học Sư phạm Hà Nội. Từ những năm 2000, khi bắt đầu thí điểm *Chương trình giáo dục trung học phổ thông* (THPT), Trường là một trong các đơn vị tiên phong trong việc thực hiện thí điểm chương trình và sách giáo khoa (SGK) mới. Sau 5 năm thí điểm, chương trình đã được sử dụng đại trà trên toàn quốc. Ngoài ra, nhà trường có nhiều giáo viên (GV) tham gia vào quá trình thẩm định chương trình và SGK thí điểm, góp phần hoàn thiện chương trình như hiện nay.

Xuất phát từ thực tế, hầu hết học sinh (HS) theo học tại Trường đã được tiếp cận với công nghệ thông tin (CNTT) và có kiến thức cơ bản về tin học (TH). Tuy nhiên, trong quá trình giảng dạy môn TH, chúng tôi gặp khá nhiều khó khăn và bất cập như: - Chương trình và SGK TH THPT đã được viết từ nhiều năm trước, nên nội dung kiến thức không được cập nhật; - HS đã có nền tảng cơ bản, nên nếu dạy theo SGK TH thì nội dung kiến thức không gây được hứng thú đối với người học, dẫn đến hiệu quả của các giờ dạy học TH không cao, cả GV và HS đều cảm thấy gượng ép.

Qua quá trình tìm hiểu, chúng tôi đã tư vấn cho lãnh đạo nhà trường đề nghị Sở GD-ĐT Hà Nội cho phép đưa chương trình *Tin học văn phòng quốc tế* (THVPQT) vào giảng dạy trong nhà trường. Đây là một chương trình hiện đại, có nội dung kiến thức cập nhật, và phù hợp với khả năng tiếp thu của HS phổ thông. Sau một năm triển khai dạy theo chương

trình mới này, chúng tôi đã rút ra được nhiều bài học bổ ích. Trong bài viết này, chúng tôi tập trung vào phân tích sự khác biệt giữa chương trình TH hiện hành và chương trình THVPQT. Đồng thời, cũng cung cấp một số kết quả ban đầu của việc triển khai dạy chương trình THVPQT tại Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành.

2. Những hạn chế của chương trình TH cấp THPT

Chương trình TH cấp THPT gồm 3 phần: - *Phần 1:* Tổng quan về ngành khoa học TH và hướng dẫn sử dụng một số chức năng cơ bản của Hệ điều hành, Hệ soạn thảo và giới thiệu về mạng máy tính; - *Phần 2:* Thuật toán, lập trình và ngôn ngữ lập trình; - *Phần 3:* Cơ sở dữ liệu (CSDL) và Hệ quản trị cơ sở dữ liệu (QTCSDL). Chương trình này áp dụng với mọi đối tượng HS, cả ban Cơ bản và Nâng cao. Tính cả thời gian thí điểm, SGK TH đã viết được 15 năm, rất nhiều vấn đề thực tế đã thay đổi, nội dung trong SGK không còn phù hợp, một số phần mềm, hệ điều hành, hướng dẫn sử dụng trong SGK không còn được sử dụng trong thực tế, hoặc rất ít. Trong suốt thời gian đó SGK TH THPT chưa có sự thay đổi nào đáp ứng nhu cầu thực tế. Mặc dù môn TH là môn khoa học mang tính chất thời đại, nội dung đòi hỏi hiện đại, bám sát thực tế, nhưng chương trình hiện tại không còn đáp ứng việc thay đổi của thời đại, càng không thể bám sát tình hình thực tế nhu cầu của xã hội, cũng như sự thay đổi hàng ngày của CNTT.

* Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành

TH hiện nay là công cụ để làm việc và học tập, do vậy, cần cho HS được tiếp cận với những công cụ mà các em đã, đang và sẽ sử dụng thường xuyên trong học tập cũng như trong công việc sau này. Việc áp dụng một chương trình cho mọi đối tượng và không thường xuyên cập nhật dẫn đến nhiều vấn đề bất cập trong giảng dạy. HS phần lớn đã có kiến thức TH cơ bản nhưng vẫn phải học những nội dung đã biết, khiến giờ học nhàm chán. Chương trình không tân tiến, thiếu áp dụng thực tiễn khiến HS ít quan tâm và không hứng thú với môn học. Chỉ một vài phần trăm HS sau này sẽ theo ngành CNTT hay làm việc chuyên về CNTT nhưng tất cả các em phải học những kiến thức chuyên sâu về CNTT như lập trình hay CSDL, lãng phí rất nhiều thời gian trong suốt 2 năm phổ thông. Những kiến thức về CNTT cần thiết cho cuộc sống, các em sẽ tiếp cận khi đi làm hay trong đời sống như: sử dụng thành thạo một hệ điều hành hay bộ phần mềm TH văn phòng thông dụng, nhưng chương trình hiện nay không đáp ứng được.

Như vậy, mặc dù là một môn khoa học ứng dụng nhưng do không bám sát thực tiễn dẫn đến việc dạy và học môn TH không còn nhiều ý nghĩa thiết thực mà bị gò bó bởi điểm số và trách nhiệm. Hơn nữa, chương trình bắt buộc với đối với mọi đối tượng HS cũng gây khó khăn cho việc dạy học phân hoá nhằm phát huy tối đa năng lực của từng đối tượng HS. Với đa số HS không có mục tiêu tiếp tục học ngành CNTT thì những nội dung về lập trình và thuật toán cũng như CSDL là khó, dẫn tới việc không tiếp thu được kiến thức, giờ học trở nên nhàm chán, và thất bại.

Thực tế là, mặc dù đã được học TH ở THPT nhưng đa số HS không áp dụng được gì ngoài một số việc đơn giản như sử dụng phần mềm soạn thảo viết giấy xin phép. Phần lớn HS mặc dù được học về lập trình nhưng không thể viết một phần mềm đơn giản; được học về CSDL nhưng không biết ứng dụng của nó là gì chứ chưa nói đến việc tự xây dựng một ứng dụng có sử dụng CSDL trên nền một Hệ QTCSĐL. Hơn nữa, phần lớn HS suốt cuộc đời sẽ không sử dụng những kiến thức đã học đó (lập trình, CSDL, QTCSĐL) do việc lựa chọn ngành nghề không có liên quan.

Chính việc học nhưng hiệu quả không cao như vậy buộc các nhà trường cần phải có sự thay đổi, cần tìm một hướng tiếp cận mới trong việc giảng dạy môn TH trong nhà trường đó là: tìm một chương trình mới với nội dung bám sát với thực tế, vừa sức và thiết thực với phần lớn đối tượng HS trong hiện tại cũng như tương lai.

3. MOS (Microsoft Office Specialist) - Lựa chọn mới cho chương trình TH THPT

Xuất phát từ nhu cầu thực tế, từ bất cập của chương trình cũng như yếu tố thời đại của bộ môn TH, xuất phát từ vị trí của Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành là trường thực hành, nhà trường đã đề xuất và được Sở GD-ĐT Hà Nội đồng ý cho phép thử nghiệm triển khai một chương trình TH mới đó là *Chương trình THVPQT theo chuẩn MOS*. Nhà trường lựa chọn nội dung học là 3 phần trong bộ Microsoft Office: Microsoft Word, Microsoft Excel, Microsoft PowerPoint. Các kĩ năng về sử dụng Microsoft Word, Microsoft Excel, Microsoft PowerPoint là những kĩ năng mà hầu hết các đơn vị sử dụng nhân lực hiện nay đòi hỏi, đây là yêu cầu cơ bản của người lao động chất lượng cao phải có trong thời đại CNTT. Nội dung giảng dạy hướng tới xây dựng kĩ năng cho HS THPT của trường ở mức cơ bản để có thể tham gia thi chứng chỉ Specialist của Microsoft, đây là chứng chỉ được công nhận trên toàn cầu và thời hạn sử dụng chỉ phụ thuộc vào đơn vị sử dụng nhân lực.

Có rất nhiều ưu điểm của chương trình THVPQT so với chương trình TH THPT. Chương trình mới thay thế nội dung TH THPT (với phần lớn lượng kiến thức khó với đa số HS) bằng nội dung vừa sức và thiết thực. HS được nâng cao kĩ năng CNTT theo đúng chuẩn của Microsoft. Khi có chứng chỉ MOS, HS có thể sử dụng chứng chỉ đó để thay thế chứng chỉ nghề phổ thông, ngoài ra chứng chỉ MOS được công nhận trên toàn thế giới. Nhiều trường đại học trong nước đã công nhận chương trình THVPQT, chứng chỉ MOS được phép thay thế đánh giá sinh viên ở nội dung TH Đại cương. Như vậy, nếu HS phổ thông có chứng chỉ MOS, khi học đại học, các em không phải học một số môn liên qua tới TH đại cương. Nhiều đơn vị sử dụng nhân lực công nhận chứng chỉ MOS cũng như yêu cầu có chứng chỉ MOS là điều kiện tiên quyết khi tuyển dụng. Khi đi du học, chứng chỉ MOS là một trong những yêu cầu của các trường quốc tế, sinh viên Việt Nam đã có chứng chỉ MOS sẽ được công nhận, không phải học lại, tiết kiệm chi phí và thời gian.

Với rất nhiều ưu điểm như trên, chương trình THVPQT đã được lựa chọn đưa vào giảng dạy tại Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành. Trong năm học đầu tiên thí điểm, nhà trường lựa chọn nội dung Microsoft PowerPoint vào giảng dạy cho cả 3 khối THPT. Việc lựa chọn này là bước đi đầu tiên, kiểm chứng hiệu quả của chương trình cũng như

giảm gánh nặng xây dựng chương trình, giáo án, bài giảng cho GV trong năm thử nghiệm đầu tiên. Dựa trên kết quả năm học thí điểm, từ các năm học sau, nhà trường sẽ đưa vào giảng dạy cả 3 nội dung Microsoft Word, Microsoft Excel, Microsoft PowerPoint.

4. Triển khai chương trình MOS tại Trường Nguyễn Tất Thành

4.1. Xây dựng chương trình. Để triển khai chương trình MOS, việc đầu tiên nhà trường cần làm chính là xây dựng chương trình. Tài liệu và nội dung giảng dạy MOS trên mạng internet rất nhiều, bao gồm các nguồn của tập đoàn Microsoft và các nguồn của các đơn vị (các trung tâm TH, các trường đại học) đã triển giảng dạy MOS tại Việt Nam. Tuy nhiên, để triển khai được MOS ở trường phổ thông, Tổ TH trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành đã chi tiết hoá khung nội dung chuẩn của tập đoàn Microsoft sao phù hợp với đối tượng là HS THPT và đảm bảo thời lượng theo quy định của Bộ GD-ĐT đối với môn TH. Sau rất nhiều lần chỉnh sửa, phân biện của GV trong tổ và các chuyên gia của Khoa CNTT-Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, nhà trường đã xây dựng có chương trình như hiện nay.

4.2. Giảng dạy. Với một chương trình đã được chuẩn hoá và quốc tế công nhận, cộng với điều kiện cơ sở vật chất, việc triển khai MOS tại Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành rất thuận lợi. Tuy nhiên, trong quá trình giảng dạy, GV cũng gặp không ít khó khăn. Cũng giống như HS ở các trường trên địa bàn trung tâm thủ đô Hà Nội, một số HS đã biết một số kiến thức về Microsoft Office khi học THCS, chủ quan trong khi học. Nếu GV không có cách quản lý sẽ dẫn đến giờ học nhàm chán hoặc bị phá vỡ bởi những HS này. Để khắc phục khó khăn này, GV giảng dạy tại mỗi lớp đều thành lập các nhóm hỗ trợ học tập. Nhóm này bao gồm những HS đã biết về Microsoft Office, các em chú ý bài giảng, tiếp thu những phần chưa biết và sẽ làm trợ giảng cho GV trong những giờ thực hành. Những HS này cảm thấy hứng thú và tự tin hơn khi được GV tin tưởng giao nhiệm vụ.

Một khó khăn trong giờ thực hành đó là: dữ liệu cần chuyển và nhận từ HS mỗi tiết thực hành khi học MOS rất lớn, GV gặp khó khăn trong việc chuyển hay thu bài của HS và khó có thể chấm hay kiểm tra luôn trong giờ thực hành. Việc này đòi hỏi GV phải lưu lại bài sau mỗi giờ thực hành. Việc copy và lưu dữ liệu từ vài chục máy của HS đồng thời phải xoá dữ liệu và chuyển bài mới cho lớp tiếp theo chỉ trong

5-10 phút ra chơi là một việc không đơn giản với GV. Tuy nhiên, với sự cố gắng của từng thành viên, Tổ TH đã viết phần mềm chuyển cũng như thu bài thực hành từ máy quản lí sang các máy HS và ngược lại. Khi các trở ngại về kĩ thuật được giải quyết, GV chỉ chuyên tâm vào bài giảng và hướng dẫn HS học tập hiệu quả.

4.3. Kiểm tra, đánh giá. Để đánh giá việc học tập một cách chính xác và hiệu quả, ngoài những bài kiểm tra trên lớp do chính GV biên soạn, Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành còn đầu tư mua hệ thống phần mềm kiểm tra, đánh giá chuyên dụng - Gmetrix. Phần mềm này ngoài việc kiểm tra, đánh giá theo chuẩn của Microsoft, cũng chính là phần mềm ôn luyện để thi chứng chỉ quốc tế, giúp HS vững vàng, tự tin khi tham gia thi lấy chứng chỉ MOS.

5. Một số kết quả đạt được khi học chương trình mới

HS vào học tại Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành phần lớn đã có kĩ năng cơ bản về sử dụng máy tính và bộ phần mềm Microsoft Office nên việc học THVPQT rất thuận lợi. Chương trình phù hợp, thiết thực với công việc, cuộc sống nên HS hứng thú và dễ dàng tiếp thu. Giờ học cũng trở nên nhẹ nhàng, không còn nặng nề, khó hiểu như khi dạy chương trình cũ.

Chương trình giảng dạy trên phần mềm Office hiện đại đã giúp HS khi học xong có thể ứng dụng luôn trong đời sống cũng như học tập. HS học đến đâu hiểu đến đó, không phải làm bài tập về nhà nên áp lực khi học môn TH cũng không còn nữa. HS có nhiều thời gian hơn dành cho việc học các môn học khác. Việc kiểm tra, đánh giá chính xác, dựa trên các chức năng cũng như tiêu chí có sẵn, có phần mềm để đánh giá.

Sau một năm áp dụng chương trình THVPQT vào giảng dạy thay chương trình TH THPT hiện hành, nhà trường đã thu được một số kết quả rất đáng khích lệ, thể hiện qua kết quả học tập cũng như kết quả cuộc thi THVPQT các cấp. Mặc dù mới chỉ đưa vào giảng dạy chương trình Microsoft PowerPoint, nhưng nhiều HS mạnh dạn đăng kí cả nội dung Microsoft Word, Microsoft Excel khi tham dự cuộc thi vô địch THVPQT. Kết quả thi đã cho thấy hiệu quả của việc triển khai MOS trong nhà trường: tất cả HS tham gia đều vượt ngưỡng 700 điểm và được cấp chứng chỉ quốc tế; có 3 HS được chọn vào các đội tuyển dự thi Vô địch TH văn phòng cấp quốc gia, trong đó 2 em tham gia với tư cách thành viên đội tuyển của Trường

(Xem tiếp trang 40)

ngày hội vui khỏe, đại hội thể thao toàn trường: biểu diễn hoặc thi đấu; - Thể dục giữa giờ chống mệt mỏi: tổ chức trong các giờ ra chơi hàng ngày theo khối lớp hoặc toàn trường với các nội dung và hình thức khác nhau như thể dục thư giãn, thể dục nhịp điệu, trò chơi tập thể...

3.7. Định hướng nghề nghiệp. Là nội dung quan trọng của HĐTNST, thông qua hoạt động này, HS có được những trải nghiệm thực tiễn về nghề nghiệp, giúp các em có cơ sở để nhìn lại khả năng của bản thân, từ đó điều chỉnh việc chọn nghề cho phù hợp với năng lực, nguyện vọng, phù hợp với nhu cầu lao động của địa phương và xã hội; Các nội dung HĐTNST về hướng nghiệp bao gồm: - Làm quen với các ngành nghề truyền thống địa phương và những nghề cơ bản trong xã hội; - Tìm hiểu xu hướng phát triển các ngành nghề; - Các yêu cầu của nghề đối với người lao động; - Sử dụng các công cụ, phương tiện hỗ trợ để tìm hiểu các đặc điểm tâm sinh lí HS, đáp ứng yêu cầu của nghề; - Tư vấn, tham vấn hướng nghiệp cho HS.

HĐTNST cùng với các hoạt động giáo dục khác là

một quá trình gắn bó, thống nhất nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục nhân cách HS. Khi tham gia hoạt động, HS được trải nghiệm ở nhiều mức độ khác nhau tùy theo nội dung và hình thức tổ chức hoạt động. Do đó, không nên quan niệm một cách cứng nhắc là phải có hành động, thao tác tay chân mới là hoạt động trải nghiệm. Trong một số trường hợp, những trải nghiệm diễn ra trong đầu người học (sự suy nghĩ, liên tưởng, hồi ức...) cũng là những trải nghiệm thú vị, có thể mang lại cho con người những cảm xúc tốt đẹp và có tác dụng giáo dục HS rất lớn. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT (2014). *Ki yếu hội thảo hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh phổ thông*.
- [2] Bộ GD-ĐT (2015). *Dự thảo Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể trong chương trình giáo dục phổ thông mới*.
- [3] Hà Thế Ngữ - Đặng Vũ Hoạt (1987). *Giáo dục học* (tập 1). NXB Giáo dục.
- [4] John Dewey (2012). *Kinh nghiệm và Giáo dục* (bản dịch của Phạm Anh Tuấn). NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh.
- [5] John Dewey (2008). *Dân chủ và Giáo dục* (bản dịch của Phạm Anh Tuấn). NXB Tri thức.

Đánh giá một năm đưa chương trình...

(Tiếp theo trang 35)

Đại học Sư phạm Hà Nội, 1 em là thành viên đội tuyển của TP. Hà Nội. Đặc biệt, 2 HS tham gia với tư cách thành viên đội tuyển Trường Đại học Sư phạm đều được tham dự vòng 2 quốc gia, đây là vòng thi chọn thành viên tham gia thi quốc tế.

Kết quả bước đầu cũng cho thấy việc lựa chọn và đưa chương trình MOS vào giảng dạy tại Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành là một quyết định đúng đắn và hợp lí của Ban Giám hiệu nhà trường. Thêm nữa, việc nhà trường đưa chương trình mới vào giảng dạy sẽ luôn đòi hỏi người dạy phải nâng cao trình độ, trau dồi kiến thức để đáp ứng yêu cầu mới. CNTT là ngành khoa học mà mọi người tham gia không muốn bị lạc hậu, đào thải phải không ngừng học hỏi, vì vậy những kết quả này chính là động lực để thầy và trò nhà trường tiếp tục nâng cao hơn nữa chất lượng dạy - học CNTT trong nhà trường.

Một chương trình nhiều kiến thức chuyên môn như môn TH mà HS có thể tiếp thu và sử dụng được

trong cuộc sống là niềm mơ ước của bất kì GV, nhà trường và quốc gia nào. Chúng ta cần một chương trình thiết thực hơn với cuộc sống, dù ở hiện tại hay tương lai, phù hợp với sức học của đại đa số người học, với cơ sở vật chất hiện có. Ở thời điểm hiện tại, chương trình THVPQT đáp ứng được tương đối những tiêu chí trên.

Trường THCS&THPT Nguyễn Tất Thành sẽ tiếp tục hoàn thiện để đưa trọn vẹn chương trình THVPQT vào giảng dạy cho các năm học tới. Nhà trường cũng như đội ngũ GV tiếp tục nâng cao năng lực chuyên môn, cố gắng cung cấp cho HS những kiến thức tốt nhất, cập nhật để thu được sản phẩm giáo dục chất lượng cao đáp ứng nhu cầu của xã hội trong thời đại mới. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT (2015). *Tin học 10*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [2] Bộ GD-ĐT (2015). *Tin học 11*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [3] Bộ GD-ĐT (2015). *Tin học 12*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [4] IIG Việt Nam (2010). *Microsoft Office Specialist*.